

Chữ Hòa Trong Mùa Xuân Tân Sửu QS Nguyễn Thanh Bình

Năm Ất Sửu (1925), Đức Chí Tôn đến trần gian dùng huyền diệu cơ bút dạy Đạo, thu nhận đồ đệ, Thập Nhị Thời Quân để rồi năm sau, năm Bình Dần (1926) Đức Chí Tôn đã khai mở Tam Kỳ Phổ Độ. Đến nay, mùa Xuân Tân Sửu (2021) đánh dấu 96 năm Đức Chí Tôn đến dạy Đạo hay kỷ niệm 95 năm khai mở Đạo Cao Đài.

Mùa Xuân năm Đinh Mão 1927, sau khi khai Đạo, Đức Chí Tôn đã khuyên dạy các môn đệ của Thầy: **“Dạy lẫn cho nhau đặng chữ Hòa”**.



Chữ Hòa (Việt & Hán) và Lão Tử (Lão Giáo) Cỡi Trâu

Khi các tín đồ ghi chép lại lời khuyên tha thiết này của Đức Chí Tôn từ một cuốn sách Thánh Ngôn Hiệp Tuyển cũ kỹ, giấy đã vàng vì năm tháng, thì hơn 94 mùa Xuân đã đi qua trong cơ Đạo, và lại thêm một mùa Xuân nữa đang về là mùa Xuân Tân Sửu (2021). Thời gian tuần hoàn, không gian luân chuyển để luôn luôn đổi mới vạn vật, vừa bảo tồn vừa canh tân thế giới. Đó là Đạo Lý mà cũng là quy luật tiến hóa trong trời đất.

Tết Tân Sửu này, cũng như các Tết Nguyên Đán đã qua, người dân Việt cũng như các tín đồ Đạo Cao Đài đều khao khát ước có một cuộc sống an bình, yên vui, đầm ấm, hạnh phúc. Chữ Hòa đã trở thành các điều ước nguyện chân thành hòa ái, gần gũi, gắn bó và niềm tin Thiêng Liêng đối với mọi người, mọi gia đình.

Vào dịp Tết, chữ Hòa thường được treo trong nhà với một tâm nguyện cầu mong một cuộc sống gia đình năm nay sẽ đủ đầy sung túc, chan Hòa Yêu Thương trong hạnh phúc, bình an, Hòa hiệp, trên Thuận dưới Hòa.

Hoà là khái niệm cốt lõi trong tư tưởng Nho Giáo. Ý nghĩa cơ bản của nó là âm thanh hài Hoà tương ứng nhau, nghĩa mở rộng là hài Hoà, Hoà hợp, Hoà bình, an tường. Hoà là yếu tố trong cùng một sự việc, hay nhiều sự việc khác nhau trong kết cấu hệ thống nhất định, duy trì được một trạng thái tương đối cân bằng.

Chữ “Hòa” nét chữ tượng hình của Hán Tự (hình trên) mang một mơ ước thật bình dân, giản dị. Chữ Hòa gồm hai phần: nửa bên trái vẽ hình cây lúa biểu tượng một cánh đồng lúa vàng tươi tốt đang chờ thu hoạch. Nửa bên phải là chữ khẩu (cái miệng) biểu tượng con người đang trông đợi sự êm ấm, ăn uống no đủ, tràn đầy Thiên Ân quanh năm.

Chữ Hòa còn là hình tượng một cây sáo trúc “bên trái” trên miệng người “bên phải” đang tấu lên “khúc hoan ca” Hòa âm cùng thiên nhiên đang hào phóng ban tặng phẩm vật nuôi dưỡng loài người cũng như tinh thần yêu thương nhân loại.

Tóm lại, Hoà là một khái niệm quan trọng và giá trị cốt lõi của tư tưởng văn hoá truyền thống Nho Giáo. Văn hoá “Hoà” của Nho Giáo là tinh tuý văn hoá truyền thống Trung Hoa và dân Việt. Hoà bao gồm ba ý nghĩa: “Hoà” của phẩm chất đạo đức, “trung Hoà” của bản thể đạo đức, “thái Hoà” của bản thể thế giới. Nó bao gồm định hướng giá trị của “Hoà vi quý”, cơ chế động lực của “Hoà nhi bất đồng” (Hoà với mọi người mà không về hòa với ai).



Ngoài trời, cảnh trăm hoa đua nở rực rỡ, hay những cành quất trĩu quả trên khắp nẻo đường, sắc thắm huy hoàng, vui tươi và sống động kia đã báo hiệu không khí nhẹ nhàng, an vui của mùa Xuân Tân Sửu sắp đến rồi. Cảnh Xuân vừa chớm nhắc chúng ta rằng Thiên Thời và Địa Lợi của sứ mạng Phổ Độ Kỳ Ba đã được an bày đầy đủ; cái duy nhất còn thiếu sót trong sứ mạng này chỉ là Nhân Hòa mà thôi. Đức Quan Âm Như Lai dạy:

“Năm tháng qua rồi Xuân lại sang,
Xuân về xoa dịu nỗi bi quan.

Ai ơi có thấy đời là mộng,
Thấm thoát lần tay đếm chuỗi tàn.”

Hôm nay, mỗi chúng ta là các tín đồ Đại Đạo Tam Kỳ Phộ Độ Đạo hãy kiên tâm tạo thế chân vạc Thiên Thời Địa Lợi Nhân Hòa là Tam Tài (Thiên Địa Nhân), đã được định vị theo thế chân vạc trong vũ trụ, thiếu một trong ba thì hoàn cầu không ổn định, nhân loại khó mà đạt đến thành công viên mãn. Ngày mai, mùa Xuân Nhân Hòa Tân Sửu sẽ đến, đến với toàn tín đồ Đạo Cao Đài, trên sông núi Việt Nam, ở hải ngoại và trong tâm hồn của toàn nhân loại.

Thiên Thời Địa Lợi Nhân Hòa là thành ngữ dùng để chỉ ba yếu tố cần thiết giúp tạo nên sự thành công cho một sự kiện, một công việc, hay một điều gì đó do con người tạo ra.

Thiên Thời: có nghĩa là thời cơ, thời gian, thời điểm. Chữ quan trọng nhất ở đây không phải là chữ Trời mà là chữ Thời. Việc lựa chọn thời điểm này là do bản thân chúng ta chứ không một ông Trời nào có thể nói cho ta biết cả.

Địa Lợi: có nghĩa là khi làm bất kỳ một việc gì cũng phải cân nhắc xem bản thân mình có những lợi thế, thế mạnh nào, còn tồn tại những khó khăn nào.

Nhân Hòa: đó là sự Hòa hợp, đoàn kết của mọi người với nhau. Một tập thể đoàn kết, Hòa hợp sẽ mang lại sự thành công hơn hẳn so với một tập thể rời rạc, thiếu sự liên kết.

Nói như vậy không có nghĩa là các yếu tố của Trời và Đất (Thiên Địa) không quan trọng bằng yếu tố Thời, Lợi và Nhân. Dĩ nhiên các yếu tố của Trời, Đất cũng sẽ chi phối vài phần trong sự thành công của con người nhưng yếu tố quan trọng trước hết vẫn là con người, vẫn là sự tính toán của con người.

Theo giáo lý Cao Đài, ý nghĩa của danh từ Nhân Hoà là sự Hòa hiệp, Hoà ái, cảm thông giữa người với người; là sự Hòa hợp, thuận Hòa, Hòa bình trong cuộc sống xã hội con người. Cũng trong ý nghĩa này, nhưng giáo lý Đạo Cao Đài mở rộng ý nghĩa của chữ "Hòa" trong một tầm Đạo cao hơn, vượt qua khỏi thế giới hữu hình:

"Chữ **Hòa** quý báu biết bao,
Bao trùm vũ trụ, tháp cao cũng **Hòa**,
Đất Trời, do đó mà ra,
Phật Tiên do đó mới là siêu thăng."

Các Đấng Thiêng Liêng cũng dạy về chữ Hòa: “Hòa là Hòa ái, Hòa hiệp, Hòa đồng, với ai cũng Hòa được hết”. Hòa là “cực điểm của tình thương”, nơi mỗi cá nhân, con người sẽ mở rộng tấm lòng ra để đối đãi với nhau, cảm thông nhau, tương trợ nhau, để không còn phân biệt, chia cách giữa người với người trong xã hội nhân sinh, phù hợp với nguyên lý căn bản của cái Hòa trong vạn hữu: "Hòa là một tiềm lực sinh động tạo nên mọi sự mọi việc".

Trong Thánh Giáo Cao Đài, chúng ta thấy bài có chữ Hòa của Thường Cư Nam Hải Quan Âm Như Lai thật cũng vô cùng ý nghĩa: “Đạo quý là tại Hòa. Các em nghĩ thử mà coi, Tạo Thiên Lập Địa cũng bởi Âm Dương Hòa Hiệp sanh hóa muôn loài, cũng bởi một chữ Hòa... Các em thử nghĩ cái phẩm giá của kẻ ấy cao hèn là thế nào, người chẳng có Hòa là thế đó. Còn gia đình chẳng Hòa, thì cha con mịch nhau, chồng vợ lìa tan, anh em ly tán. Còn trong luân lý chẳng Hòa, thì dân cư bất mục. Nước chẳng Hòa thì sanh ly loạn. Còn cả thế giới bất Hòa, thì nhơn loại đấu tranh. Vì vậy Thiếp khuyên các em dĩ Hòa vi tiên”.

Đạo quý ở chữ “Hòa” tức Âm Dương Hòa Hiệp. “Theo Bí Pháp Chơn Truyền của cơ sanh hoá phải có đủ Âm Dương. Nền Tôn giáo nào có đủ Âm Dương thì mới vĩnh cửu”. Thể pháp của Đại Đạo đâu đâu cũng thấy sự Hòa một cách khít khao, do vậy mà Thể Pháp đã hiện hình Bí Pháp làm chơn truyền để phổ thông nền chơn Đạo của Chí Tôn trong buổi Tam Kỳ Phổ Độ này. Điều Hòa là êm ái, Hòa thuận, là tượng trưng trật tự chung trong trời đất, và đạo Trung Dung của loài người.

“Theo Bí Pháp Chơn Truyền của cơ sanh hoá phải có đủ Âm Dương. Trong sanh quang chúng ta có điện quang Âm & Dương cũng như vạn vật có trống mái. Nền Tôn giáo nào có đủ Âm Dương thì mới vĩnh cửu”.

Điều Hòa là êm ái, Hòa thuận. Điều Hòa là tượng trưng trật tự chung trong trời đất, và đạo Trung dung của loài người. Đức Hộ Pháp dạy trong "Phương Luyện Kỹ - Đạo Cao Đài":

“Vũ trụ có điều **Hòa** thì càn khôn mới an tịnh.
Âm dương có điều **Hòa** thì vạn vật mới được sanh sanh hóa hóa.
Xã hội có điều **Hòa** thì dân chúng mới hưởng sự thanh bình.
Gia đình có điều **Hòa** thì mọi người mới an vui hạnh phúc.
Lễ nhạc có điều **Hòa** thì mới có tiết tấu âm thanh.
Thân thể con người có điều **Hòa** thì máu huyết mới lưu thông, khỏe mạnh.
Tâm trí có điều **Hòa** thì con người mới sáng suốt.
Trái với sự điều **Hòa** là hỗn loạn, không trật tự”.

Người luyện kỹ cần giữ tâm tánh điều Hòa, tức giữ được cái đạo Trung Dung thì linh tâm mới thuần nhất mà soi sáng lòng mình hầu diu độ đến chỗ tận thiện tận mỹ. Muốn đạt được chữ Hòa thì ta phải biết thương yêu, mà muốn thương thì ta phải hiểu và tha thứ.

Người luyện kỹ cần giữ tâm tánh điều Hòa, tức giữ được cái đạo Trung Dung thì linh tâm mới thuần nhất mà soi sáng lòng mình hầu diu độ đến chỗ tận thiện tận mỹ. Muốn đạt được chữ Hòa thì ta phải biết thương yêu, mà muốn thương yêu thì ta phải hiểu và tha thứ.

Ai cũng biết Hòa là quý, mà bởi từ đâu... và do ai... dẫn đến sự bất Hòa chia rẽ, sự kiện này Đức Chí Tôn đã khẳng định trong Thi Văn Dạy Đạo rằng:

“Mặt nhựt hồi mô thấy xê hai,
Có thương mới biết Đấng Cao Đài.
Cũng con cũng cái đồng môn đệ,
Bụng muốn phân chia hỏi bởi ai.”

Như vậy Đức Chí Tôn đã xác nhận rằng sự mất đoàn kết đưa đến phân chia chi phái là do từ con người, chứ không phải là do Thiên ý. Vì Thượng Đế tạo ra con người là một hữu thể tự do, Ngài ban cho con người có quyền quyết định lấy số phận của mình, đoàn kết hay chia rẽ là do mình lựa chọn, Ngài duy chỉ vì thương yêu nên ân cần dạy bảo mà thôi.

Có một nguyên nhân rất dễ dàng nhận thấy là trong chúng ta không mấy ai chịu chấp nhận cái nguyên lý “nhất nguyên” là Âm Dương tương hợp, mà cứ cố chấp vào “nhị nguyên” xem Âm là Âm, Dương là Dương, cái phải là phải, mà trái là trái, chứ ít người chịu nhìn nhận cái nhất nguyên: “Âm Dương là Một, phải trái là Một...”. Nên mới xảy ra sự bất Hòa, dẫn đến ly tán.

Danh từ "Nhân Hòa" phải được hiểu một cách rộng rãi, là sự Hòa ái, tinh thần Hòa hiệp, sự cảm thông, sự bao dung mà con người phải có, thừa hưởng từ đức háo sinh của Đấng Tạo Hóa. Trong ý nghĩa đó, Nhân Hòa không chỉ là Hòa giữa người với người; mà còn giữa người với Trời Đất (Thiên Địa), với muôn loài; và nhất là Hòa với chính bản thân mỗi người, bao gồm cả Hòa trong phần thể xác và Hòa trong linh hồn. Bởi vì:

**"Hòa là lẽ sinh tồn muôn thuở,
Hòa là đường vận số thành công,
Từ nơi sâu thẳm cõi lòng,
Biểu dương ra đến đại đồng Vạn Linh."**

"Hòa là lẽ sinh tồn" của vạn loại, cho nên dù muốn dù không, con người vẫn đang cố gắng bằng nhiều cách để đạt được Nhân Hòa hầu giữ lại cho thế giới này một sự an bình hiện hữu.

Máy Tạo bởi chữ Hòa mà có, thì Càn Khôn Thế Giới cũng phải Hòa mới vĩnh cửu. Địa cầu này cũng phải Hòa mới toàn hảo, Nhơn loại cũng phải Hòa mới trường tồn, chẳng khác nào xác thịt phải Hòa thuận cùng linh hồn mới mong đạt Đạo.

Đức Chí Tôn dạy con cái của Ngài: “Thầy vui muốn cho các con thuận Hòa cùng nhau hoà, ấy là lẽ hiển cho Thầy rất trân trọng. Phải chung lo cho danh Đạo Thầy”.

Thánh giáo Đức Chí Tôn (1926): “Dầu cho Thầy phạm tục cũng phải vậy; nếu đũa dờ mà dạy cao kỳ, nó biết đâu mà hiểu đặng. Thầy cấm không cho dị nghị việc người; nhưt là

đạo hữu của các con thì đừng phạm đến kéo tội nghiệp; chi chi cũng phải nhớ quyết rằng có Thầy trong đó”:

Chẳng quản đồng tông mới một nhà
Cùng nhau một Đạo tức một cha,
Nghĩa nhân đàng gởi thân trăm tuổi,
Dạy lẫn cho nhau đặng **chữ Hòa**.

Bốn chữ **“Dạy lẫn cho nhau”** trong câu cuối của bài thơ trên, Thánh ý của Đức Đại Từ Phụ muốn chúng ta trao đổi kinh nghiệm, học hỏi lẫn nhau, sưu tầm nghiên cứu, tìm hiểu các nguyên nhân tại sao bất Hòa, đồng thời tìm cách khắc phục, cầu nguyện hiểu nhau hơn để đạt được chữ Hòa theo đúng ý nghĩa thật sự của nó mà Thầy hằng dạy.

Chữ Hòa trên lý thuyết được lý giải rất rõ ràng sâu sắc, thế nhưng trong thực tế, chữ Hòa chưa được thực hiện đúng theo ý nghĩa thật sự của nó trong Đời và Đạo. Mỗi lần có dịp tụ họp ngồi lại với nhau, hoặc bất kỳ trong các hội nghị nào bất kể lớn hay nhỏ, đúng như lời Đức Phật Mẫu dạy, ai cũng đều nói được chữ Hòa một cách lưu loát. Nhưng thực hiện chữ Hòa thì chưa được bao nhiêu, chính vì vậy trong tập thể mới có những rạn nứt, dẫn đến nội bộ chia rẽ, nội tình không ổn định. Như thế, thì việc an bang tế thế, phát triển tổ chức, Hòa hợp Nhơn tâm có phải là điều xa vời, không tưởng được?

Thánh Ngôn của Đức Chí Tôn dạy: “Thầy vì thương chúng sanh, tưởng công lao của mỗi đứa nên chẳng nỡ để cho mỗi Đạo điều tàn; nhưng nếu trong các con chẳng có đứa nào lãnh phần chê biến làm cho Hòa Thuận chung vui, để cho đến đối hiềm thù oán ghét nhau mà để trò cười muôn thuở, uổng công điu dặt của Thầy bấy lâu, thì biển khổ sông mê là nơi các con chịu đời đời kiếp kiếp đó”.

Dựa vào lời dạy của Đức Chí Tôn về Hòa Thuận, Đức Hộ Pháp đã giảng dạy rõ ràng, ý nghĩa thực tế của chữ Hòa hơn: “Mấy tạo bởi chữ Hòa mà có, thì Thế Giới Càn Khôn cũng phải Hòa mới vĩnh cửu. Địa cầu này cũng phải Hòa mới toàn hảo, Nhơn loại cũng phải Hòa mới trường tồn, chẳng khác nào xác thịt phải Hòa Thuận cùng linh hồn mới mong đạt Đạo”.

Lấy lớn mà định nhỏ, xem nhỏ mà tìm lớn, thi hài này nhờ Hòa khí mà thành hình, thì linh hồn cũng phải tùng theo phép Âm Dương Hòa Hiệp mới qui hồi cựu vị. Linh hồn bởi chữ Hòa khí mới có Đền thì tức nhiên phải nương theo Hòa khí mới có Về.

Tuy pháp bửu của các tôn giáo đã đoạt đặng vẫn nhiều, chớ cơ mầu nhiệm chỉ có chữ Hòa là đủ. Nói rõ ra thì Tinh là thân thể; Khí là diễn lực nghĩa là trí lực; Thần là linh hồn; ba cái báu của mình ngày nào tương đắc, nghĩa là Hòa Hiệp cùng nhau, thì người mới mong đắc Đạo.

Cơ Đạo của Đức Chí Tôn đến lập buổi Hạ Ngươn Tam Kỳ Phổ Độ này duy lấy một chữ Hòa làm tôn chỉ. Có Hòa mới có Hiệp, có Hiệp mới có Thương, mà sự Thương Yêu là chìa khóa mở cửa Tam Thập Lục Thiên, Cực Lạc Thế Giới và Bạch Ngọc Kinh y như lời Đức Chí Tôn dạy chỉ, nghĩa là phải Từ Bi Bác Ái mới đắc đạo vô vi, phải Hòa Hiệp mới có qui nhưt.

Đức Chí Tôn đã định khai đạo đặng thị chứng cho các Tôn Giáo biết nhìn nhau trong đường hành thiện, trừ tuyệt hại tranh đấu thù hiềm, làm cho thế giới đặng Hòa bình, thoát cơ tận diệt. Thể Đạo của Chí Tôn cũng phải nương theo chữ Hòa mới toan thành lập.

Đức Chí Tôn đã đến thế, hạ mình đặng làm Thầy dạy dỗ chúng ta, hằng trông mong giờ nào chúng ta biết Hòa hiệp nơi lòng bác ái từ tâm của Người, là hiệp làm một cùng Người, mới có đủ quyền hành độ tận chúng sanh qui hồi cựu vị; mà đã nhiều năm chầy rồi, thân thể hơi còn rời rã ngắt ngợ, chơn thần hơi còn dật dờ mê muội, thì thế nào các Đấng Thiêng Liêng hiệp một cùng Đòi cho đặng, hầu mong sửa cải Thiên Thơ, tụ hội các nguyên nhân đem vào cửa Đạo.

Vì năm Đạo phân chia làm cho nhờn tâm bất nhưt, nhân loại nghịch lẫn nhau, Đức Chí Tôn đến đặng hiệp lại một nhà, ước cho con cái của Người biết Thương Yêu Hòa thuận. Thầy dùng: phép là lương tâm, quyền là công bình, bác ái, mà làm cho cả nhờn loại thấy rõ mặt Thầy, hầu nhìn lẫn nhau trong Thánh Đức của Thầy, mà cộng yêu Hòa ái.

Các hành giả khi đạt được Tâm Trời Đất chính là lúc Tâm với Đạo là một. Tâm ấy có một nguyên lý là làm sao cho mọi sự được quân bình, mọi việc được hài Hòa, mọi người đều an lạc. Được như thế, giáo lý Đạo gọi là Đắc Nhất và Tâm Đắc Nhất là Tâm vô phân biệt, nhưng nhờ Hòa nhã đó mà hành giả thực hành được Đạo:

"Đắc Nhất Tâm rồi, thế mới yên,
Muốn Tâm đắc Nhất phải tham thiên;
Tham thiên Tâm sẽ Hòa muôn vật,
Hòa ấy làm nên Đạo phối Thiên."

Hòa là để làm tròn sứ mạng. Trên đường thực thi sứ mạng trọng đại với nhiều gian khổ, hành trang mà người môn đệ của Đức Cao Đài luôn mang theo bên mình phải là: đức độ khoan dung, khiêm cung Hòa ái, giữ đạo hạnh, rèn luyện đạo tâm, thương yêu, kiên nhẫn, trì thủ, hy sinh, thành thật, chia sẻ hiểu biết. Đó là những bửu bối vô giá giúp các bậc Nguyên Nhân giữ tròn Thiên mạng, hành đúng Thánh ý cho sự tiến triển nhịp nhàng đúng theo Thiên Cơ dĩ định, cũng là cơ hội tất yếu cho tất cả con cái Đức Chí Tôn trở về cội nguồn Thiêng Liêng Hằng Sống, bất sinh bất diệt, trường tồn vĩnh cửu.

Có Nhân Hòa Xuân mới thành Xuân. Như đã nói Thiên Thời Địa Lợi Nhân Hòa là Tam Tài (Thiên Địa Nhân) tức là Tam Bửu, được định vị theo thế chân vạc trong vũ trụ, thiếu một trong ba thì hoàn cầu không ổn định, nhân loại khó mà đạt đến thành công.

Đức Hộ Pháp cũng đã nói nên Độc Lập của nước nhà không ai có quyền giữ mà ta phải đòi, hỏi, xin. Trái lại, ta phải đoàn kết cùng nhau Hòa hiệp, đoàn kết để tạo thành, vì nền Độc Lập chính là quyền sở hữu của ta. Tuy nhiên tất cả còn tùy thuộc vào ba yếu tố quan trọng là Thiên Thời, Địa Lợi và Nhân Hoà. Năm 1950, trong bài thi “Bắc Du Cảm Tác” gởi tặng cho đồng bào miền Bắc, Đức Hộ Pháp viết:

Non nước hồn thiêng đã tỉnh dần,
Xuân Thu xưa, nay đổi Thu Xuân.
Nam Phong đỡ vững xa thơ Hán,
Bắc tục xô nghiêng đánh nghiệp Tần.
Bác Ái là đề thi tiến hóa,
Nghĩa Nhân ấy mục định duy tân.
Thiên Thời Địa Lợi đôi điều sẵn,
Chỉ thiếu **Hòa Nhân** để hiệp quân.
Đức Phạm Hộ Pháp.

(Trích từ Đặc San Thông Tin số 5, 05-1970)



Đức Hộ Pháp Ban Phép Lành tại TT Phnom Penh Vào Mùa Xuân Năm 1957

Mỗi năm một lần, khi Tết đến Xuân về, chúng ta thấy các chợ hoa trưng bày rất nhiều hoa và cây kiểng rất đẹp. Có được những tác phẩm nghệ thuật vô giá, thu hút được nhiều người đến dự xem và mua, đòi hỏi phải có giống tốt, kết hợp với sanh khí của trời, phù sa mầu mỡ của đất, phân nước đầy đủ, nhưng điều quan trọng là phải có bàn tay khối óc, sự siêng năng cần mẫn, phải đầu tư nhiều công sức vào trong đó của những nhà mỹ thuật,

mới đem lại thành tựu như thế.

Tín đồ Đạo Cao Đài, nhiều năm qua, đã hợp lực cùng nhau bỏ công sức xây cất nhiều cơ sở Đạo: các Thánh Thất, các Điện Thờ Phật Mẫu, các Trung Tâm Sinh Hoạt, ở quốc nội và hải ngoại để phổ độ Đạo Thầy. Các cơ sở Đạo được đồng Đạo tu chỉnh, gìn giữ rất là thanh khiết, tráng lệ, huy hoàng đẹp đẽ, sang trọng để cho đồng đạo có nơi cầu nguyện, dâng lễ Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng Thiêng Liêng.



Thánh Thất Cao Đài ở đường Orangewood Dr., Garden Grove, California

Tục lệ đi Thánh Thất đầu năm trong Đạo Cao Đài vào mùa Xuân Tết Nguyên Đán đã trở thành tục lệ quen thuộc, được coi là nét văn hóa đẹp của người tín đồ Cao Đài, để cầu nguyện những điều tốt lành cho bản thân, gia đình mạnh khỏe Hòa thuận, tai qua nạn khỏi, hạn ách tiêu trừ, thế giới Hòa bình, chúng sinh an lạc trong năm mới. Đi lễ Thánh Thất không đơn giản chỉ là để cầu nguyện mà còn là khoảnh khắc tín đồ thành tâm Hòa mình vào chôn tâm linh, cầu nguyện với Đức Chí Tôn và các Đấng Thiêng Liêng.

Thiên Thời và Địa Lợi, Trời che Đất chở đó là tinh Tạo Hóa, đức háo sanh trường dưỡng của Thiên Địa. Muôn loài vạn vật nhờ đó mà sanh sôi nảy nở theo định luật của Đấng Hóa Công. Nhưng muốn duy trì và phát triển trường tồn, con người phải biết tôn ti trật tự, trên thuận dưới Hòa, sống theo guồng máy thiên lương, là tính thiện, là tánh lành trong mỗi con người đã được Đức Chí Tôn phú bẩm khi cất tiếng chào đời.

Phải kết hợp nâng cao nhiệt tâm Nhơn Hòa. Mỗi tín đồ Đạo Cao Đài đều có bầu nhiệt huyết đang cháy bỏng trong lòng khi đã ý thức được sứ mạng phổ độ Kỳ Ba. Lòng yêu của Đức Chí Tôn giúp cho các Nguyên Nhân khi rời cung Bạch Ngọc, xuống trần phổ Đạo lập vị, nếu chúng sanh không giác ngộ tu hành, thì con đường phản bản hoàn nguyên

trở về ngôi vị cũ khó khăn lắm. Đáp lại tình yêu Thiên Liêng đó, tất cả con cái của Đức Chí Tôn hãy nhiệt tâm nhiệt thành, không chỉ hô hào vận động, mà phải thực hành thành tâm “**nhơn Hòa**”, để mọi người cùng hưởng một mùa Xuân an bình đúng nghĩa, thuận tòng Thiên lý.



Lễ Cúng trong Đền Thánh Tòa Thánh Tây Ninh

Đức Thượng Cư Nam Hải Quan Âm Bồ Tát dạy: Thiên Lý đã vận hành cơ phận bốn, thì nhơn tâm cũng phải minh định quay về sống trong Thánh Đức, thực hành Thế Đạo Đại Đồng an dân thì lo gì nhân loại không hưởng thái bình an lạc.

Mùa Xuân năm Bính Thân (1956), trong bài thi “Tân Niên Khai Bút” đề ngày mùng 3 tháng Giêng năm Bính Thân, Đức Hộ Pháp khuyên dân chúng phải biết dụng chữ Hòa vì điều này rất là hữu ích trong việc giúp cho dân chúng an Khang, quốc gia thịnh vượng:

Vẫn gánh non sông đến tuổi già,
Đòn tâm làm mạnh thể tài ba.
Đòi phen kiên nhẫn dịu hồn nước,
Lắm lúc truân chuyên giữ Đạo nhà.
Tánh đức cổ truyền trừ giặc loạn,
Nghĩa nhân pháp bửu dẹp can qua.
Hồng Ân đã sẵn làm thao lược,
Ích quốc an dân dụng chữ **Hòa**.

Đức Phạm Hộ Pháp.

(Trích từ Đặc San Thông Tin số 8, 07-1970)

Xin nhắc lại, mùa Xuân năm Đinh Mão 1927, Đức Chí Tôn đã khuyên dạy các môn đệ của Thầy: **“Dạy lẫn cho nhau đặng chữ Hòa”**.

Năm Tân Sửu 2021 đến, khi Xuân về, nắng Xuân ấm áp, gió Xuân mát mẻ, thì lòng người phải Hòa hợp cùng thiên nhiên, phải khoan dung rộng mở, thương yêu giúp đỡ, người vật tương đồng, không phân biệt, không kỳ thị... Được như thế, mới thực hiện đúng theo lời dạy: **“Có nhân Hòa Xuân mới thành Xuân”**, mới hưởng được một mùa Xuân miên viễn trong tình Tạo Hóa, trong đức hạo sanh vô biên của Thiên Địa (Trời Đất):

Con hãy giữ dĩ **Hòa** vi quý,
Hòa mới tường đạo lý cao siêu,
Mới không phạm luật Thiên điều,
Mới mong anh dất, em dều sớm hôm.

Đức Hộ Pháp giảng về Pháp Chánh Truyền có đoạn: “Chí Tôn đã đến thế, hạ mình đặng làm Thầy dạy dỗ chúng ta, hằng trông mong ngày giờ nào chúng ta biết “Hòa Hiệp” nơi lòng từ tâm bác ái của người là hiệp làm một cùng người (Thiên Nhân Hiệp Nhất), mới có đủ quyền hành độ tận chúng sanh quy hồi cựu vị”.

Trong ngày Lễ Vía Đức Chí Tôn hàng năm, món quà “quí báu” nhất dâng lên Thầy chính là sự **Hòa Hợp** của các tín đồ Đạo Cao Đài như lời Thầy dạy: “Thầy vui muốn cho các con **Thuận Hòa** cùng nhau hoà, ấy là lễ hiến cho Thầy rất trân trọng.”



Múa Rồng Nhang mừng Đại Lễ Đức Chí Tôn ở Tòa Thánh Tây Ninh - Mậu Tuất 2018

Đầu năm Tân Sửu, tình hình dịch Covid-19 bắt đầu từ đầu năm 2020 (Canh Tý), ngày càng nghiêm trọng hơn trên khắp hoàn cầu. Giữa cảnh đau buồn, chết chóc lan tràn gây

bởi đại dịch Covid-19, chúng ta vẫn hy vọng tương lai sẽ tốt đẹp hơn, niềm hy vọng đó không chỉ dựa vào sự cố gắng nỗ lực mỗi ngày của con người, mà còn dựa vào lòng thương xót, yêu thương mà “đối với con người thì không thể, nhưng đối với Thượng Đế thì không có gì là không thể”.

Năm Tân Sửu đến, xin thành tâm cầu nguyện Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng Thiêng Liêng ban Niềm Tin và Hồng Ân đến toàn nhân loại.

Thay lời kết, xin gửi đến đồng Đạo bài thơ “Tâm Xuân Tân Sửu”, một mùa Xuân Tân Sửu sắp đến trong cơn đại dịch Covid-19 đã và đang gây “đại nạn” cho nhân loại trên toàn cầu:

Tâm Xuân Tân Sửu

Đầu năm Tân Sửu phổ vắn thơ,
Điểm sắc mùa Xuân nhạc pháo sơ.
Chúc tụng trần gian trăm điểm sáng,
Kính mừng Tâm Đạo vạn niềm mơ.
Vườn Mai én liệng cung đàn xướng,
Cối phúc mây vờn điệu Thánh Thơ.
Đề dạ lòng thành vun Phật tánh,
Trau dồi đức hạnh hưởng Huyền Cơ.
*QS Nguyễn Thanh Bình

Nam Mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát.

Trân Trọng,

Mùa Xuân Tân Sửu trong đại dịch Covid-19
Midland MI, USA ngày 24-01-2021
Quốc Sĩ Nguyễn Thanh Bình
Ban Thế Đạo
ĐĐTKPĐ/TTTN